



# TRƯỜNG ĐẠI HỌC NHA TRANG

Khoa/Viện: Nuôi trồng Thủy sản

Bộ môn: Kỹ thuật Nuôi trồng Thủy sản

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

### 1. Thông tin về học phần:

Tên học phần:

- Tiếng Việt: **THỰC TẬP KỸ THUẬT NUÔI THỦY SẢN NƯỚC NGỌT**
- Tiếng Anh: **SUBJECT PRACTICUM IN FRESHWATER AQUACULTURE**

Mã học phần:

Số tín chỉ: 4 (0,25 – 3,75)

Đào tạo trình độ: Đại học

Học phần tiên quyết: Kỹ thuật sản xuất giống và nuôi cá nước ngọt

### 2. Thông tin về giảng viên:

Họ và tên: Nguyễn Văn Minh Chức danh, học hàm, học vị: Tiến sĩ

Điện thoại: 0915567220

Email: [minhnguyen@ntu.edu.vn](mailto:minhnguyen@ntu.edu.vn)

Địa chỉ trang web/nguồn dữ liệu internet của giảng viên (*nếu có*):

Địa điểm, lịch tiếp SV: Văn phòng BM Kỹ thuật Nuôi trồng thủy sản

**3. Mô tả tóm tắt học phần:** Học phần tạo điều kiện cho người học tiếp cận và thực hành các quy trình sản xuất giống, nuôi thương phẩm các đối tượng nuôi thủy sản nước ngọt; nhằm giúp người học vận dụng kiến thức chuyên môn vào thực tế nghề nghiệp.

**4. Mục tiêu:** Giúp sinh viên vận dụng kiến thức đã học vào thực tế sản xuất giống và nuôi những đối tượng thủy sản nước ngọt, rèn luyện kỹ năng nghề nghiệp cũng như kỹ năng thực hiện chuyên đề và đề án tốt nghiệp.

**5. Kết quả học tập mong đợi (KQHT):** Sau khi học xong học phần, sinh viên có thể:

- Biết cách nuôi vỗ cá bố mẹ
- Biết cách cho cá sinh sản nhân tạo
- Biết cách ương nuôi cá giống
- Biết cách nuôi cá thương phẩm

### 6. Kế hoạch dạy học:

TT	Nội dung	Nhằm đạt CLOs	Phương pháp dạy học	Nhiệm vụ của người học
1	<b>Kỹ thuật nuôi vỗ cá bố mẹ</b>	a	- Thực hành, thực tập	Đọc đề cương hướng dẫn chi tiết.
1.1	Điều kiện ao nuôi ao vỗ.			
1.2	Đối tượng và cách chọn cá đưa vào nuôi vỗ; mật độ và thời gian nuôi vỗ.			
1.3	Thức ăn, khẩu phần và phương pháp cho ăn.			
1.4	Quản lý, chăm sóc và chế độ kích thích sự thành thực của cá, biện pháp chống rét.			

1.5	Theo dõi, đánh giá tỷ lệ thành thực và hệ số thành thực.			
2 2.1 2.2 2.3 2.4	<b>Kỹ thuật sinh sản nhân tạo</b> Kiểm tra và tuyển chọn cá thành thực cho đẻ. Các loại kích dục tố, cách sử dụng và thời gian hiệu ứng thuốc. Kỹ thuật cho đẻ: thụ tinh tự nhiên và thụ tinh nhân tạo (phương pháp khử dính). Kỹ thuật ấp trứng cá	b		Đọc đề cương hướng dẫn chi tiết.
3 3.1 3.2 3.3 3.4	<b>Kỹ thuật ương cá giống</b> Chuẩn bị ao ương, thả cá bột. Chăm sóc và quản lý. Biện pháp phòng, trị bệnh và phòng trừ địch hại. Kỹ thuật vận chuyển cá con	c		Đọc đề cương hướng dẫn chi tiết.
4	<b>Kỹ thuật nuôi cá thương phẩm</b>	d	Thực hành, thực tập	Đọc đề cương hướng dẫn chi tiết.

## 6. Đánh giá kết quả học tập:

### 6.1 Lịch kiểm tra giữa kỳ (dự kiến):

Lần kiểm tra	Tuần thứ	Hình thức kiểm tra	Chủ đề/Nội dung được kiểm tra	Nhằm đạt KQHT
1	Trong quá trình thực tập	Chuyên cần, thái độ, điểm danh	Chủ đề 1, 2, 3 và 4.	a, b, c, d
2	9	Trình bày báo cáo nhóm	Chủ đề 1, 2, 3 và 4.	
3	9	Vấn đáp	Chủ đề 1, 2, 3 và 4.	

### 6.2 Thang điểm học phần:

STT	Hình thức đánh giá	Nhằm đạt KQHT	Trọng số (%)
1	Chuyên cần/thái độ	a, b, c, d	10
2	Trình bày báo cáo nhóm		20
3	Chấm báo cáo kết quả thực tập		20
4	Thi kết thúc học phần (Vấn đáp)		50

## 7. Tài liệu dạy và học:

TT	Tên tác giả	Tên tài liệu	Năm xuất bản	Nhà xuất bản	Địa chỉ khai thác tài liệu	Mục đích sử dụng	
						Tài liệu	Tham khảo

						<i>chính</i>	
1	Sản xuất giống cá nước ngọt	Nguyễn Duy Hoan	Chuẩn bị xuất bản	Đại học Nha Trang	Bài giảng trên lớp	×	
2	Kỹ thuật sản xuất giống một số loài cá nuôi	Nguyễn Tường Anh	2004	Nông nghiệp, Hà nội	Thư viện ĐHNT	×	
3	Cơ sở khoa học và kỹ thuật sản xuất cá giống	Phạm Minh Thành, Nguyễn Văn Kiểm	2009	Nông nghiệp	Thư viện ĐHNT	×	
4	Dinh dưỡng và thức ăn trong nuôi trồng thủy sản	Lại Văn Hùng	2004	Nông nghiệp	Thư viện ĐHNT	×	
5	Bệnh học thủy sản	Đỗ Thị Hoà, Bùi Quang Tề, Nguyễn Thị Muội và Nguyễn Hữu Dũng,	2004.	Nông nghiệp	Thư viện ĐHNT		×

### 8. Kế hoạch dạy học:

Tuần	Nội dung	Nhằm đạt CLOs	Phương pháp dạy học	Nhiệm vụ của người học
1 (ngày – ngày)	Phổ biến đề cương Đăng ký cơ sở thực tập Có mặt tại cơ sở thực tập	a, b, c, d	Triển khai trực tiếp hoặc trực tuyến	Thực hiện đầy đủ các quy định của đoàn hướng dẫn thực tập
2-8 ...	Triển khai các nội dung theo đề cương chi tiết tại cơ sở thực tập		- Thực hiện trực tiếp tại cơ sở thực tập - Thường xuyên hướng dẫn theo dõi tiến trình thực tập của sinh viên - Kiểm tra định kỳ sinh viên tại cơ sở thực tập (2 đợt)	Thực hiện các nội dung trong đề cương chi tiết theo tình hình thực tế tại cơ sở thực tập Chấp hành nghiêm chỉnh quy định của Trường và của cơ sở thực tập Thường xuyên liên hệ với Đoàn thực tập để báo cáo tình hình thực tập
9	Viết báo cáo thực tập Trình bày seminar (theo nhóm) Bảo vệ thực tập (thi vấn đáp)		Triển khai trực tiếp hoặc trực tuyến	Viết báo cáo Trình bày seminar Bảo vệ kết quả thực tập

### 9. Yêu cầu đối với học người học:

- Thường xuyên cập nhật và thực hiện đúng kế hoạch dạy học, kiểm tra, đánh giá theo Đề cương chi tiết học phần trên hệ thống NTU E-learning lớp học phần;

- Thực hiện đầy đủ và trung thực các nhiệm vụ học tập, kiểm tra, đánh giá theo Đề cương chi tiết học phần và hướng dẫn của GV giảng dạy học phần;

Trong quá trình thực tập yêu cầu sinh viên phải ghi nhật ký thực tập đầy đủ.

Sinh viên phải trực tiếp làm việc, thực hiện các thao tác kỹ thuật theo sự chỉ dẫn của người phụ trách.

Trong thời gian thực tập sinh viên phải làm việc theo nhóm, không có ngày nghỉ kể cả ngày Chủ nhật và lễ. Trong nhóm, phân công trực và theo dõi thí nghiệm 24/24 giờ.

Sinh viên phải chấp hành đúng nội quy của cơ sở thực tập.

Cuối đợt thực tập đoàn hướng dẫn thực tập sẽ giải đáp tất cả các vấn đề thắc mắc của sinh viên về kỹ thuật sản xuất giống và nuôi thương phẩm các đối tượng thực tập.

Cuối đợt thực tập mỗi sinh viên viết một quyển báo cáo thực tập (viết tay) và nộp đúng thời gian qui định. Mỗi nhóm trình bày seminar về một chủ đề được chọn từ nội dung TT.

Điều kiện để được thi vấp đáp kết thúc học phần: 1) Hoàn thành nội dung thực tập. 2) Nộp báo cáo đúng thời hạn và đạt yêu cầu. 3) Chấp hành đúng nội qui nơi thực tập.

*Ngày cập nhật 30/09/2021*

**BM KT NTTS**



**Ngô Văn Mạnh**

**NHÓM GIẢNG VIÊN BIÊN SOẠN**



**Nguyễn Văn Minh**